

KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN BỊ THU HỒI ĐẤT VỚI NHỮNG THAY ĐỔI VIỆC LÀM DO XÂY DỰNG KHU CÔNG NGHIỆP TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Lưu Song Hà

Viện Tâm lý học.

Kết quả nghiên cứu được trình bày ở đây dựa trên một số khảo sát thực tiễn với các khách thể là những người nông dân bị thu hồi đất để xây dựng các khu công nghiệp (KCN) tại địa phương (50 người tham gia khảo sát thử; 436 người tham gia khảo sát chính thức; một số nông dân có đất bị thu hồi và cán bộ chính quyền (tại địa bàn khảo sát) tham gia vào phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm tập trung). Khảo sát thực tiễn được tiến hành vào tháng 4 và tháng 5 năm 2006 tại 3 tỉnh: Hà Tây (xã Hoàng Ngô, thị trấn Quốc Oai), Hải Dương (thị trấn Lai Cách) và Hưng Yên (xã Trung Trác, huyện Văn Lâm).

1. Sự thay đổi việc làm của người nông dân bị thu hồi đất

Kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy, gần một nửa số nông dân bị thu hồi đất nông nghiệp có thay đổi việc làm (49,5%). Tìm hiểu sự thay đổi việc làm của 220 nông dân được hỏi có chuyển đổi nghề nghiệp sau khi bị thu hồi đất nông nghiệp, chúng tôi thấy rằng, 90,4% số nông dân này đã chuyển sang làm nghề khác, 12,2% chuyển đổi cây trồng và 18,1% có thêm việc làm mới (nghĩa là vẫn làm được nghề nông, nhưng có thêm việc khác).

Bảng 1: Sự thay đổi việc làm của người nông dân bị thu hồi đất

Sự thay đổi việc làm		Tỷ lệ %	Thứ bậc
Có thay đổi việc làm không?	Có thay đổi	49,5	
	Không thay đổi	50,5	
	1. Chăn nuôi	5,6	5
	2. Trồng trọt	19,8	2
	3. Buôn bán, kinh doanh nhỏ	18,1	3

Nghề nghiệp mới của những người có thay đổi việc làm	4. Làm thuê	31,1	1
	5. Công nhân	4,5	6
	6. Làm thợ xây, mộc, sắt...	4,0	7
	7. Đồng nát	2,8	8
	8. Dịch vụ (may, sửa xe máy, nhà trọ...)	9,0	4
	9. Nghề thủ công	4,5	6
	10. Học nghề	0,6	9
Mức độ nhanh chóng có việc làm mới	Tìm được ngay	22,5	2
	1 tháng sau	3,6	4
	Từ 1 đến 3 tháng	6,2	3
	Sau 3 tháng	67,6	1

Sau khi KCN được quy hoạch ở địa phương, do bị thu hồi phần lớn đất canh tác, những người nông dân trước đây sinh sống chính bằng nghề làm ruộng (trồng lúa) thì nay đã chuyển sang các nghề mới như chăn nuôi; trồng trọt; buôn bán kinh doanh; làm thuê; công nhân; làm thợ xây, thợ mộc, thợ sắt; đồng nát; làm dịch vụ (may mặc, sửa xe, cho thuê nhà trọ...); nghề thủ công hoặc đi học nghề. Trong đó, 31,3% số người chuyển sang đi làm thuê (chiếm tỷ lệ phần trăm cao nhất trong số những người nông dân có thay đổi nghề nghiệp) và 0,6% số nông dân chuyển sang học một nghề mới (chiếm tỷ lệ phần trăm thấp nhất).

Thực trạng nhiều nông dân đi làm thuê và ít người tham gia học nghề mới có thể là một biểu hiện của tâm lý ít nhìn xa trông rộng, chỉ nghĩ đến cái trước mắt mà ít lo đến tương lai lâu dài. Cuộc sống của đại đa số nông dân còn rất khó khăn. Vốn chỉ quen sống dựa vào đồng ruộng nên thu nhập của người nông dân còn khá hạn hẹp, về cơ bản, chỉ đủ chi cho những nhu cầu cấp thiết nhất. Việc lo đủ bữa ăn (theo nhu cầu của người nông dân) đã chiếm một phần rất lớn trong tổng thu nhập của họ. Vì thế, sau khi bị thu hồi đất, hầu hết nông dân ở diện này đã phải tìm kiếm cho mình một công việc làm ăn mới. Việc chuyển đổi nghề nghiệp là một khó khăn rất lớn đối với họ và phần lớn nông dân rơi vào tình trạng thất nghiệp, bán thất nghiệp. Có thể nói, việc lò dò “cơm áo, gạo tiền” trở thành một áp lực đối với những người nông dân bị thu hồi đất. Chính vì vậy, việc làm thuê sẽ giúp họ có ngay thu nhập để trang trải cho cuộc sống hàng ngày. Bên cạnh đó, số liệu trên cũng cho phép chúng tôi đưa ra một nhận xét bước đầu rằng, người nông dân còn chưa được chuẩn bị cho sự chuyển đổi nghề nghiệp, họ ít chú trọng đến việc nâng cao trình độ tay nghề hay việc đào tạo nghề của mình để có thể đáp ứng được những đòi hỏi mới của công việc.

Do đất nông nghiệp bị thu hẹp rất nhiều, để tận dụng hiệu quả của mảnh ruộng còn lại rất nhỏ bé của mình, người dân ở một số vùng nông thôn đã chuyển đổi từ việc thâm canh cây lúa sang trồng các loại cây khác. Chẳng hạn, ở xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, Hưng Yên, trên những mảnh đất phần trăm và những mảnh

ruộng còn lại của mình, người nông dân đã chuyển sang trồng các loại rau màu (chủ yếu là các loại rau ăn, rau thơm như hành, húng, mùi,...) và phát triển cây dong (vốn là một cây trồng truyền thống của địa phương). Để tận dụng nguồn lực đất đai hiếm hoi của mình, người nông dân đã trồng cây dong - một loại cây chịu được khô hạn và thích bóng râm - bên dưới các tán lá của cây vải. Số liệu khảo sát thực tiễn cho thấy, trong số những người có thay đổi việc làm bằng cách chuyển đổi cây trồng có đến 87,9% là những người nông dân ở xã Trung Trắc, Văn Lâm, Hưng Yên. Đây là một ưu điểm trong việc định hướng phát triển kinh tế đúng đắn của chính quyền địa phương đáng để cho nhiều vùng nông thôn khác học tập.

Nhìn chung, việc thay đổi việc làm của người nông dân diễn ra không dễ dàng. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đã làm thay đổi chức năng truyền thống của các xã vùng nông thôn là sản xuất lúa gạo. Thay vào đó là các hoạt động sản xuất công nghiệp với công nghệ cao và các dịch vụ khác. Các hoạt động này đòi hỏi người lao động phải có một trình độ học vấn nhất định và phải được đào tạo nghề mới có thể đáp ứng được yêu cầu về tuyển dụng lao động. Tuy nhiên, do quá trình công nghiệp hoá nhanh đã làm cho người nông dân không có đủ thời gian chuẩn bị để thích ứng với những biến đổi mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Vì vậy, họ không đáp ứng được những yêu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp (trong KCN) được xây dựng và hoạt động trên địa bàn của họ, dẫn đến tình trạng dư thừa lao động, đặc biệt là số lao động ở độ tuổi ngoài 40 (thậm chí cả lứa tuổi 35 - 40 trong khảo sát này). Đây đang là thách thức lớn đối với chính quyền các cấp. Tạo công ăn việc làm cho bộ phận trung niên làm nông nghiệp bị thu hồi đất cho việc xây dựng các KCN đã trở thành một khó khăn cho cả ba địa phương trong diện khảo sát.

2. Những khó khăn trong công việc hiện tại của những người nông dân bị thu hồi đất

Hầu hết những người nông dân được hỏi đều khẳng định rằng, họ đang gặp khó khăn trong công việc hiện tại (94%), chỉ có 6% cho rằng, họ không gặp khó khăn gì.

Bảng 2: Những khó khăn trong công việc hiện nay của người nông dân

Những khó khăn cụ thể		Số lượng	Tỷ lệ %	Thứ bậc
Có khó khăn	1. Hoàn toàn không được đào tạo gì về công việc hiện nay	242	56,0	2
	2. Không đủ sức khỏe để thực hiện tốt công việc hiện nay	141	32,6	4
	3. Cảm thấy cơ chế quản lý của chính quyền địa phương gây cản trở cho phát triển công việc	34	7,9	5

4. Không đủ vốn để tự tạo việc làm hoặc phát triển công việc	259	60,0	1
5. Thói quen đã cản trở sự thích ứng nhanh với những đòi hỏi mới của công việc	15	3,5	8
6. Không có sự say mê, hứng thú với công việc hiện nay	27	6,3	6
7. Thiếu tự tin trong công việc	16	3,7	7
8. Không có điều kiện để học một nghề cụ thể	204	47,2	3
9. Ít ruộng	9	6,0	9
10. Công việc không đều lại có thu nhập thấp	8	2,1	10
Tổng số người có gặp khó khăn	406	94,0	
Không có khó khăn	26	6,0	

Kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy, khó khăn đầu tiên được nhiều nông dân khẳng định họ hay gặp phải nhất là *“không đủ vốn để tự tạo việc làm hoặc phát triển công việc”* (60%). Thu nhập thuần túy từ nghề nông của đại đa số gia đình nông dân nhằm đảm bảo nhu cầu vật chất thường ngày cho bản thân và gia đình đã là một vấn đề tương đối khó khăn, vì thế việc tích lũy để có được một số vốn nhất định dùng để phát triển công việc là một việc làm không mấy dễ dàng đối với họ. Bên cạnh đó, khi có tiền do được đền bù từ số đất bị thu hồi, đa số nông dân đã sử dụng số tiền này vào việc xây dựng và sửa sang nhà ở, sắm sửa các phương tiện sinh hoạt trong gia đình, số người sử dụng vào việc học một nghề mới hay đầu tư cho sản xuất kinh doanh là rất ít.

Khó khăn lớn thứ hai được trên một nửa số nông dân tham gia khảo sát công nhận là họ *“hoàn toàn không được đào tạo gì về công việc hiện nay”* (242 người chiếm 56,0%). Đây cũng là nguyên nhân khiến cho những người nông dân không còn hoặc thiếu tư liệu sản xuất (ruộng đất) ít có cơ hội tìm kiếm được việc làm mới.

Khó khăn thứ ba mà những người nông dân đã gặp phải là *“không có điều kiện để học một nghề cụ thể”* (47,2%). Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy điều kiện ở đây là *“không có các lớp đào tạo nghề”, “không có thông tin về nghề nghiệp mà các doanh nghiệp sẽ cần đến khi họ hoạt động”, “không có trình độ học vấn để học tiếp một nghề”, thậm chí “đã quá tuổi”, “con còn nhỏ”...*

Sức khỏe cũng là một vấn đề đối với người nông dân: có 32,6% số người được hỏi cảm thấy rằng, mình không còn đủ sức khỏe để thực hiện các công việc đang làm hoặc sức khỏe cũng là một nhân tố cản trở họ tìm việc.

Bảng 3: Những khó khăn trong công việc hiện nay của người nông dân bị thu hồi đất xét theo các tiêu chí (%)

Các tiêu chí	Tuổi			Học vấn			Khu vực sinh sống			
	<36	36-45	> 45	Cấp I	Cấp II	Cấp III	Hải Dương	Hà Tây	Hưng Yên	P
Các khó khăn										
Không được đào tạo	21,9	36,0	42,1							0,05
Không đủ sức khỏe	9,9	34,8	55,3							0,001
Điều kiện học nghề	Có			49,2	50,0	35,5				0,05
	Không			50,8	50,0	64,5				
Việc làm không ổn định				50,0	50,0	0	0	100	0	0,001

Những nông dân ở độ tuổi trên 45 thường gặp những khó khăn trong công việc như: hoàn toàn không được đào tạo gì về công việc hiện nay và không đủ sức khỏe để thực hiện tốt công việc hiện nay hơn những nông dân có độ tuổi từ 36 - 45 và dưới 36 (với tỷ lệ phần trăm tương ứng là 42,1%; 36,0%; 21,9%; $P < 0,05$ và 55,3%; 34,8%; 9,9%; $P < 0,001$).

Tóm lại, những khó khăn mà người nông dân hay gặp phải nhất trong công việc hiện nay là không đủ vốn, không được đào tạo, không có điều kiện để học một nghề cụ thể và thiếu sức khỏe. Công việc hiện tại của người nông dân có đất bị thu hồi để xây dựng KCN chịu tác động của trình độ học vấn và tuổi tác của họ. Trình độ học vấn càng thấp, tuổi càng cao thì người nông dân càng gặp nhiều khó khăn hơn trong công việc.

3. Khả năng khắc phục khó khăn trong công việc hiện tại của người nông dân bị thu hồi đất

Chúng ta đã thấy rằng, do bị thu hồi đất nông nghiệp không ít nông dân không thể tiếp tục làm nghề nông đã không tìm được việc làm. Còn những người có được việc làm thì cũng gặp không ít khó khăn khi thực hiện công việc. Vậy khả năng khắc phục những khó khăn đó của họ đến đâu? Kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy khả năng khắc phục khó khăn của những người nông dân bị thu hồi đất chỉ ở mức trung bình ($\bar{DTB} = 2,52$). Điều này nói lên rằng, khả năng khắc phục khó khăn ở những người nông dân này còn có những hạn chế nhất định.

Bảng 4: Khả năng khắc phục khó khăn trong công việc của người nông dân bị thu hồi đất

Nội dung đánh giá	ĐTB	Các phương án trả lời (%)				
		Hoàn toàn không đúng	Phần lớn là không đúng	Nửa đúng, nửa không	Phần lớn là đúng	Hoàn toàn đúng
1. Tôi không biết tôi có đủ khả năng vượt qua được những khó khăn trong công việc hiện nay hay không*	2,72	26,3	9,2	11,5	15,5	37,4
2. Tôi tin rằng trong một thời gian ngắn tôi sẽ vượt qua được những khó khăn trong công việc hiện nay	2,60	35,1	19,9	13,9	12,7	18,5
3. Tôi nghĩ rằng tôi không đủ thời gian, sức lực và nghị lực vượt qua khó khăn trong công việc hiện nay*	2,94	27,5	12,9	15,7	14,3	29,6
4. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ nhanh chóng đáp ứng được những đòi hỏi mới của công việc hiện nay	2,33	42,0	20,8	13,2	9,7	14,3
5. Tôi không biết trong tương lai công việc của tôi sẽ như thế nào*	2,00	11,6	5,6	10,4	16,0	56,4
ĐTB nhóm	2,52					

Ghi chú: những mệnh đề có dấu * là những mệnh đề khi tính ĐTB phải đổi ngược điểm.

Ít được trang bị kỹ thuật và hầu như không được đào tạo bất cứ một ngành nghề nào khác ngoài nghề nông nên người nông dân rất khó khăn trong việc đáp ứng những yêu cầu của công việc hiện nay. Theo các số liệu khảo sát thực tiễn của chúng tôi thì chỉ có 24,0% số nông dân được hỏi nghĩ rằng, họ sẽ nhanh chóng đáp ứng được những đòi hỏi mới của công việc mà họ đang thực hiện và 31,2% - khẳng định trong một thời gian ngắn họ sẽ vượt qua được những khó khăn trong công việc hiện nay. Trong khi đó có đến 52,9% số nông dân được hỏi không biết mình có đủ khả năng vượt qua được những khó khăn trong công việc hiện nay hay không; 43,9% - cảm thấy không đủ thời gian, sức lực và nghị lực vượt qua khó khăn đó và 72,4% - không biết trong tương lai công việc của họ sẽ như thế nào.

Tóm lại, đại đa số nông dân chưa được chuẩn bị về tâm lý cũng như chưa được trang bị về chuyên môn, kỹ thuật cho việc chuyển đổi nghề nghiệp. Vấn đề khó khăn nhất đối với phần lớn nông dân có đất nông nghiệp bị thu hồi là họ không được đào tạo nghề dưới bất kỳ một hình thức nào. Khả năng khắc phục khó khăn của người nông dân trong diện bị thu hồi đất để xây dựng KCN chỉ ở mức trung bình. Tuy khả năng thích ứng với sự thay đổi việc làm của người nông dân có đất bị thu hồi chưa cao, nhưng việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đã phần nào thúc đẩy tính tích cực, sự năng động tìm kiếm việc làm ở họ.